

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

Gói thầu: SCL2026-06: Cung cấp dịch vụ kiểm tra không phá hủy Công ty Thủy điện Ialy

| STT | NỘI DUNG YÊU CẦU | MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG | |
|----------|-------------------------|---|--|
| | | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 1 | YÊU CẦU CHUNG | | |
| 1.1 | Yêu cầu đối với tổ chức | <p>Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị cung cấp dịch vụ phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, trong đó có lĩnh vực thí nghiệm thực hiện bằng phương pháp không phá hủy (theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành); - Đơn vị cung cấp dịch vụ phải có Giấy chứng nhận hệ thống quản lý và năng lực hoạt động thuộc lĩnh vực thử nghiệm không phá hủy đáp ứng các yêu cầu quy định trong tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2017 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2017 hoặc tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế đối với thử nghiệm chuyên ngành. | <p>Thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị cung cấp dịch vụ không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hoặc có nhưng trong đó không có lĩnh vực thí nghiệm thực hiện bằng phương pháp không phá hủy (theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành); - Đơn vị cung cấp dịch vụ không có Giấy chứng nhận hệ thống quản lý và năng lực hoạt động thuộc lĩnh vực thử nghiệm không phá hủy, hoặc có không đáp ứng các yêu cầu quy định trong tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2017, tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2017, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế đối với thử nghiệm chuyên ngành. |

| STT | NỘI DUNG YÊU CẦU | MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG | |
|----------|--|--|---|
| | | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 2 | YÊU CẦU GIẢI PHÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN | | |
| 2.1 | Giải pháp và phương pháp luận | <p>Đáp ứng tất cả các nội dung sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có đề xuất giải pháp và phương pháp luận đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Đầy đủ phạm vi công việc của các hạng mục, kể cả công tác khảo sát, chuẩn bị, vệ sinh, thu dọn hiện trường; + Giải pháp và phương pháp luận đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT (tham chiếu tại “2.2. Yêu cầu về kỹ thuật” tập tin Yêu cầu kỹ thuật đính kèm chương V của E-HSMT). - Có đề xuất biện pháp tổ chức thực hiện tối thiểu gồm các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> + Lập sơ đồ tổ chức thi công trong đó phân định trách nhiệm của từng cá nhân; + Bảng kê danh mục dụng cụ, phương tiện phục vụ thi công; + Phương án tổ chức thi công chi tiết đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, chất lượng dịch vụ và tiến độ thi công, Tối thiểu bao gồm các nội dung sau: Mô tả biện pháp kỹ thuật thi công chính; Các tiêu chuẩn áp dụng trong phân tích đánh giá kết quả kiểm tra; + Nhật ký thi công. - Có đề xuất biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, tối thiểu bao gồm các nội dung sau: | <p>Thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không đề xuất giải pháp và phương pháp luận; hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ phạm vi công việc của các hạng mục, kể cả công tác khảo sát, chuẩn bị, vệ sinh, thu dọn hiện trường. - Giải pháp và phương pháp luận không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT (tham chiếu tại “2.2. Yêu cầu về kỹ thuật” tập tin Yêu cầu kỹ thuật đính kèm chương V của E-HSMT). - Nhà thầu không đề xuất biện pháp tổ chức thực hiện, hoặc có đề xuất nhưng không gồm đầy đủ nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> + Sơ đồ tổ chức thi công trong đó phân định trách nhiệm của từng cá nhân; + Bảng kê danh mục dụng cụ, phương tiện phục vụ thi công; + Phương án tổ chức thi công chi tiết đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, chất lượng dịch vụ và tiến độ thi công, Tối thiểu bao gồm các nội dung sau: Mô tả biện pháp kỹ thuật thi công chính; Các tiêu chuẩn áp dụng trong phân tích đánh giá kết quả kiểm tra; + Nhật ký thi công. - Nhà thầu không đề xuất biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường; hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng tất cả các yêu cầu sau đây: |

| STT | NỘI DUNG YÊU CẦU | MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG | |
|-----|-------------------|--|--|
| | | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| | | <ul style="list-style-type: none"> + Yêu cầu về an toàn lao động: Nêu các biện pháp an toàn cho người, thiết bị và công trình có trên mặt bằng thi công, kể cả cho các thiết bị và công trình phụ cận. Tuân thủ các Quy định an toàn khi làm việc trong không gian hạn chế; + Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ: Nêu biện pháp an toàn phòng chống cháy, nổ tuân thủ theo các quy định của Nhà nước, của Chủ đầu tư về phòng chống cháy nổ; + Yêu cầu về vệ sinh môi trường: Nêu các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường. Phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến đúng nơi quy định. | <ul style="list-style-type: none"> + Yêu cầu về an toàn lao động: Nêu các biện pháp an toàn cho người, thiết bị và công trình có trên mặt bằng thi công, kể cả cho các thiết bị và công trình phụ cận. Tuân thủ các Quy định an toàn khi làm việc trong không gian hạn chế; + Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ: Nêu biện pháp an toàn phòng chống cháy, nổ tuân thủ theo các quy định của Nhà nước, của Chủ đầu tư về phòng chống cháy nổ; + Yêu cầu về vệ sinh môi trường: Nêu các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường. Phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến đúng nơi quy định. |
| 2.2 | Kế hoạch công tác | <p>Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đề xuất phương án bố trí nhân sự, thiết bị chủ yếu để thực hiện đầy đủ công việc của hạng mục. Nhân sự thực hiện công việc phải đáp ứng yêu cầu được quy định tại mục 7. Yêu cầu đối với nhân sự và thiết bị của Tiêu chuẩn Quốc Gia TCVN 6735:2018 thử không phá hủy mỗi hàn - thử siêu âm - kỹ thuật, mức thử nghiệm và đánh giá: Người thực hiện thử nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn này phải được đánh giá trình độ chuyên môn theo bậc thích hợp đối với thử siêu âm phù hợp với TCVN 5868 (ISO 9712) hoặc tương đương trong lĩnh vực | <p>Thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đề xuất phương án bố trí nhân sự, thiết bị chủ yếu để thực hiện đầy đủ công việc của hạng mục; - Nhân sự thực hiện công việc không đáp ứng yêu cầu được quy định tại mục 7. Yêu cầu đối với nhân sự và thiết bị của Tiêu chuẩn Quốc Gia TCVN 6735:2018 thử không phá hủy mỗi hàn - thử siêu âm - kỹ thuật, mức thử nghiệm và đánh giá: Người thực hiện thử nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn này phải được đánh giá trình độ chuyên môn theo bậc thích hợp đối với thử siêu âm phù hợp với TCVN 5868 (ISO 9712) hoặc tương đương trong lĩnh vực công nghiệp liên |

| STT | NỘI DUNG YÊU CẦU | MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG | |
|----------|---|---|--|
| | | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| | | <p>công nghiệp liên quan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết sử dụng thiết bị chủ yếu chuyên dụng. Các thiết bị chủ yếu chuyên dụng kiểm tra không phá hủy phải trong thời hạn hiệu chuẩn. - Đề xuất về tiến độ thực hiện chi tiết phù hợp với tiến độ tổng thể và thời gian thực hiện của gói thầu. | <p>quan.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có cam kết sử dụng thiết bị chủ yếu chuyên dụng. Các thiết bị chủ yếu chuyên dụng kiểm tra không phá hủy phải trong thời hạn hiệu chuẩn. - Không đề xuất về tiến độ thực hiện chi tiết; hoặc có đề xuất nhưng không phù hợp với tiến độ tổng thể và thời gian thực hiện của gói thầu. |
| 3 | TIẾN ĐỘ, BẢO HÀNH, TÀI LIỆU VÀ HỒ SƠ | | |
| 3.1 | Tiến độ | <p>Hồ sơ đề xuất kỹ thuật của nhà thầu có Biểu tiến độ chi tiết đáp ứng yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng thời gian thực hiện Kiểm tra không phá hủy tuabin và van đĩa tổ máy H4 Ialy ≤ 20 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng; - Thời gian thực hiện kiểm tra không phá hủy van đĩa: ≤ 02 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng; - Thời gian thực hiện kiểm tra không phá hủy tuabin: ≤ 05 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng; - Thời gian thực hiện phân tích báo cáo kết quả kiểm tra không phá hủy, lập hồ sơ nghiệm thu ≤ 13 ngày. - Tổng thời gian thực hiện kiểm tra không phá hủy gói trục van cung và gói trục xi lanh thủy lực van cung tràn vận hành NMTĐ Pleikrông ≤ 08 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng. | <p>Thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đề xuất kỹ thuật của nhà thầu không có Biểu tiến độ chi tiết; - Tổng thời gian thực hiện Kiểm tra không phá hủy tuabin và van đĩa tổ máy H4 Ialy > 20 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng; - Thời gian thực hiện kiểm tra không phá hủy van đĩa > 02 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng; - Thời gian thực hiện kiểm tra không phá hủy tuabin > 05 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng; - Thời gian thực hiện phân tích báo cáo kết quả kiểm tra không phá hủy, lập hồ sơ nghiệm thu > 13 ngày; - Tổng thời gian thực hiện kiểm tra không phá hủy gói trục van cung và gói trục xi lanh thủy lực van cung tràn vận hành NMTĐ Pleikrông > 08 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng. |
| 3.2 | Kiểm tra, Nghiệm thu sản phẩm | Nhà thầu có cam kết về “kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm” đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (tham chiếu | Nhà thầu không có cam kết về “kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm” ; hoặc có cam kết nhưng đáp ứng yêu cầu |

| STT | NỘI DUNG YÊU CẦU | MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG | |
|----------|--|---|---|
| | | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| | | mục “4. QUY ĐỊNH VỀ KIỂM TRA, NGHIỆM THU SẢN PHẨM” của tập tin Yêu cầu kỹ thuật đính kèm chương V của E-HSMT) | của E-HSMT (tham chiếu mục “4. QUY ĐỊNH VỀ KIỂM TRA, NGHIỆM THU SẢN PHẨM” của tập tin Yêu cầu kỹ thuật đính kèm chương V của E-HSMT) |
| 4 | UY TÍN CỦA NHÀ THẦU | | |
| 4.1 | Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP | Nhà thầu không có vi phạm | Nhà thầu thuộc danh sách Tổ chức, cá nhân vi phạm (còn trong thời gian hiệu lực xử phạt và trong phạm vi áp dụng xử phạt) đã đăng tải trên hệ thống đấu thầu quốc gia |
| | KẾT LUẬN | | |
| | ĐẠT | E-HSDT được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được | |
| | KHÔNG ĐẠT | E-HSDT không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo. | |